

THỰC HÀNH VỀ LỰA CHỌN TRẬT TỰ _____ CÁC BỘ PHẬN TRONG CÂU

A – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

– Nâng cao nhận thức về vai trò, tác dụng của trật tự các bộ phận câu trong việc thể hiện ý nghĩa và liên kết ý trong văn bản.

– Luôn có ý thức cân nhắc, lựa chọn trật tự tối ưu cho các bộ phận câu ; có kĩ năng sắp xếp từ ngữ khi nói và viết.

B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

I – NỘI DUNG

1. Đặc điểm bài học

– Đây là bài thực hành, GV không giảng lí thuyết mà hướng dẫn HS nhớ lại và hệ thống hoá những kiến thức về trật tự các bộ phận trong câu, vị trí các thành phần câu như chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ, khởi ngữ,... nhưng cần phối hợp trong lúc giải bài tập.

– Các bài tập đều lấy ngữ liệu từ các văn bản văn học trong chương trình Ngữ văn lớp 11 hoặc từ các lớp dưới để thực hiện nguyên tắc tích hợp. Qua việc làm bài tập, HS cần nhận thấy rằng việc lựa chọn trật tự sắp xếp các bộ phận trong câu là việc thường xuyên, luôn luôn cần thiết mỗi khi cần nói và viết điều gì.

– Cần chú ý phân tích tác dụng của trật tự sắp xếp các bộ phận trong câu. Đó không phải chỉ là tác dụng tu từ mà còn là tác dụng về các phương diện khác : phân bố thông tin cũ và mới, nhấn mạnh trọng tâm thông báo, đảm bảo sự mạch lạc và liên kết về ý giữa các câu,...

2. Trọng tâm bài học

– Bài học tập trung sự chú ý vào những trường hợp : cùng một câu, nếu ở trạng thái tồn tại riêng thì có nhiều khả năng sắp xếp trật tự từ, nhưng nằm trong một ngữ cảnh, hay một văn bản thì thường có một cách sắp xếp tối ưu. Khi phân tích, cần so sánh, đối chiếu để dễ nhận ra tác dụng của mỗi cách sắp xếp, nhất là cách sắp xếp phù hợp nhất với mục đích và nhiệm vụ thông báo của câu, với sự liên kết ý giữa các câu.

– Một số trường hợp, trật tự sắp xếp có thể làm cho câu văn mơ hồ về nghĩa, tối nghĩa hoặc vô nghĩa. Phân tích những trường hợp này để nâng cao ý thức lựa chọn trật tự sắp xếp khi viết và nói.

– Vấn đề trật tự sắp xếp các bộ phận trong câu liên quan đến cả câu đơn và câu ghép. Trong câu ghép, điều cần chú ý không phải là trật tự các thành phần câu trong mỗi vế câu, mà là trật tự sắp xếp các vế câu. Liên quan đến trật tự sắp xếp các vế trong câu ghép là việc dùng các quan hệ từ ở các vế câu.

II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

Bài này chỉ tiến hành luyện tập thực hành. GV có thể gọi từng HS giải từng bài tập, hoặc giao cho mỗi tổ, nhóm giải một bài tập, có sự thảo luận tổ, nhóm, sau đó trình bày trước lớp, có sự nhận xét, đánh giá của lớp. Cuối cùng, GV cần tổng kết và có lời giải thống nhất, đồng thời nhấn mạnh những kiến thức và kĩ năng cần yếu.

2. Tiến trình tổ chức dạy học

GV hướng dẫn cho HS lần lượt giải các bài tập trong SGK.

TRẬT TỰ TRONG CÂU ĐƠN

Bài tập 1

a) Nếu sắp xếp theo trật tự *đó là một con dao rất sắc, nhưng nhỏ* thì bản thân câu đó không sai về ngữ pháp và ý nghĩa, vì *rất sắc* và *nhỏ* là các thành phần đẳng lập, đồng chức : cùng làm thành phần phụ cho danh từ *con dao*. Nhưng đặt vào đoạn văn thì trật tự sắp xếp như vậy không phù hợp với mục đích của hành động : mục đích đe dọa, uy hiếp đối phương. Cho nên cần đặt *rất sắc* ở cuối câu, vị trí thường thích hợp với thông tin quan trọng.

b) Cách sắp xếp trật tự như tác giả Nam Cao đã làm là nhằm mục đích dồn trọng tâm thông báo vào cụm từ *rất sắc*, phù hợp với mục đích đe dọa, uy hiếp bá Kiến của Chí Phèo. Nếu đặt từ *nhỏ* ở cuối câu thì trong tình huống giao tiếp này, nó không thể là trọng tâm thông báo của câu, không thể phù hợp với mục đích uy hiếp và đe dọa đối phương của người nói (Chí Phèo).

c) Trong tình huống khác, ngữ cảnh khác, thì sự sắp xếp ngược lại lại phù hợp. Trong ngữ cảnh (c), người nói nhằm thực hiện hành động và mục đích chế nhạo, phủ định tác dụng của con dao (con dao tuy có sắc nhưng nhỏ thì không thể chặt được cành cây to). Lúc đó lại cần đặt tính từ *nhỏ* ở sau, ở cuối câu.

Như vậy, trong mỗi tình huống giao tiếp, mỗi ngữ cảnh, câu có một mục đích, một nhiệm vụ giao tiếp khác nhau. Đồng thời, người nói (người viết) thực hiện những

hành động nói khác nhau (Về hành động nói, xem lại *Ngữ văn 8*, tập hai). Vì thế, cần xác định trọng tâm thông báo của câu ở mỗi tình huống, và trật tự sắp xếp các bộ phận trong câu chính là một trong những cách thức phục vụ cho mục đích này.

Bài tập 2

Trong hai cách viết đó, rõ ràng cách viết (A) là phù hợp. Trong cách viết (A), cụm từ *rất thông minh* là trọng tâm thông báo, là luận cứ quan trọng nhất để dẫn tới kết luận ở câu sau : "Thầy giáo đã chọn bạn ấy vào đội tuyển học sinh giỏi". Viết như câu (B) không phù hợp với lập luận, không làm nổi bật trọng tâm thông báo là "rất thông minh". Trong trường hợp (A), hai câu diễn đạt một lập luận, câu đầu nêu luận cứ, câu sau là kết luận. Trong câu đầu có hai luận cứ, "rất thông minh" là luận cứ có hiệu lực mạnh, mang trọng tâm thông báo, vì vậy nó cần đặt ở sau.

Bài tập 3

Ba đoạn trích đều có những bộ phận câu biểu hiện thời gian (trạng ngữ chỉ thời gian). Nếu từng câu đứng riêng ngoài văn bản thì các bộ phận đó đều có những khả năng như nhau : đều có thể đặt ở đầu câu, giữa câu hay cuối câu. Nhưng mỗi câu đều được dùng trong một ngữ cảnh nhất định, cho nên sự sắp xếp các bộ phận trong câu phải phụ thuộc vào từng ngữ cảnh, từng văn bản để phù hợp với nhiệm vụ thông báo trong từng ngữ cảnh.

a) Trong đoạn văn này, câu đầu kể về một sự kiện (việc bắt Mị). Cho nên trước tiên nêu hoàn cảnh thời gian (*Một đêm khuya*), sau đó lần lượt kể các chi tiết diễn biến của sự kiện. Trật tự như thế là phù hợp. Còn ở câu tiếp theo, phần *Sáng hôm sau* cần đặt ở đầu câu để tiếp nối thời gian, để tạo sự liên kết với những câu đi trước. Nó không thể ở cuối câu hay giữa câu, vì như thế câu văn sẽ mất sự liên kết và các sự kiện được kể không liền mạch.

b) Câu văn bắt đầu bằng bộ phận nêu chủ thể hành động (*Một anh đi thả ống lươn*), còn phần biểu thị thời gian (*một buổi sáng tinh sương*) lại đặt ở giữa câu. Điều đó cũng do sự liên kết ý với những câu đi trước đòi hỏi. Trước đó, các câu văn đang tập trung vào vấn đề : Ai biết người nào đẻ ra Chí Phèo ? Cho nên cần nối tiếp đề tài đó bằng việc nêu chủ thể hành động (chứ không phải thời gian hành động) lên đầu câu. Nghĩa là sự sắp xếp trật tự (chủ thể hành động – thời gian) ở trường hợp này là để phục vụ cho sự liên kết ý, đảm bảo mạch kể chuyện của các câu.

c) Trong trường hợp này, bộ phận *đã mấy năm* đặt ở cuối câu, chứ không thể đặt ở đầu câu hay giữa câu. Điều đó do nhiệm vụ thông báo của nó quyết định : nó biểu hiện phần tin mới, phần trọng tâm thông báo. Về mặt ngữ pháp, nó không phải là thành phần chính của câu, mà thành phần chính là *Cô Mị về làm dâu nhà Pá Tra* (C – V). Nhưng các thành phần chính trong trường hợp này chỉ là một hình thức khác của việc lặp lại một thông tin đã biết (*cô ấy là vợ A Sử, con trai thống lí*), nghĩa là một tin cũ. Điều quan trọng ở câu này là thời gian về làm dâu. Vì thế, tuy là thành phần

thứ yếu về ngữ pháp nhưng lại quan trọng về mặt thông báo, do đó nó cần đặt ở cuối câu, vị trí thường dành cho phần tin mới, tin quan trọng.

TRẬT TỰ TRONG CÂU GHÉP

Bài tập 1

a) Vế chỉ nguyên nhân trong câu ghép này (*là vì mẩu chuyện ấy nhắc cho hần một cái gì rất xa xôi*) cần đặt sau vì vế chính (*Hần lại nao nao buồn*) cần đặt trước để tiếp tục nói về "hần"; mặt khác, vế in đậm lại tiếp tục được khai triển ý ở những câu đi sau: cụ thể hoá cho *một cái gì rất xa xôi*. Nghĩa là vế chính đặt trước để liên kết dễ dàng với những câu đi trước, còn vế phụ đặt sau để liên kết dễ dàng với những câu đi sau.

b) Vế chỉ sự nhượng bộ (*tuy...*) và vế chỉ giả thiết (*nếu...*) đặt sau. Đó đều là các vế phụ xét về cấu tạo ngữ pháp, nhưng ở những trường hợp này được đặt sau để bổ sung một thông tin cần thiết.

Bài tập 2

Để lựa chọn được câu văn có trật tự tối ưu ở vị trí đầu đoạn, cần xem xét quan hệ của nó với các câu còn lại trong đoạn. Các câu còn lại trong đoạn đều nói về việc: trong các thời kì khác nhau trước đây, nhiều người nổi tiếng đã phát triển phương pháp đọc nhanh và nắm vững nó. Nghĩa là các câu này nói về *thời kì trước đây*, còn câu đầu nói về *những năm gần đây*. Hơn nữa, các câu sau chỉ cụ thể hoá *một ý quan trọng trong một vế của câu ghép đi đầu*: phương pháp đọc nhanh không phải là điều mới lạ. Vì vậy, để liên kết chặt chẽ với các câu sau theo quan hệ diễn dịch thì câu đầu (ở vị trí để trống) cần:

– Đặt trạng ngữ *Trong những năm gần đây* ở đầu câu để đối lập với trạng ngữ *Trong các thời kì khác nhau trước đây* ở câu 2.

– Giữa hai vế của câu ghép cần đặt vế "nó không phải là điều mới lạ" ở sau (vế trước là: "các phương pháp đọc nhanh đã được phổ biến khá rộng") vì đó là vế chứa thông tin quan trọng nhất và liên kết ý với các câu sau. Như vậy, cần chọn lựa phương án C trong số 4 phương án nêu ra.

III – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Hữu Châu – Bùi Minh Toán, *Đại cương ngôn ngữ học*, tập một, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2003.

2. Nguyễn Minh Thuyết (Chủ biên) – Nguyễn Văn Hiệp, *Thành phần câu tiếng Việt*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2004.

3. Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia, *Ngữ pháp tiếng Việt*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2002.